

Truyện ngắn
CHÍ CÒM

Nguyễn Giao Kỳ Trung



Chí Còm ngồi bó gối, đưa mắt nhìn ra xa. Vây quanh hẵn, trời nước mênh mông, vắng lặng đến rợn người. Trước mặt Chí Còm là eo biển khá rộng.

Bên kia eo biển là một hải đảo lớn, muốn đến đó phải qua phà cách nơi hẵn đang ngồi mười mấy dặm đường. Sau lưng Chí Còm là nơi chính phủ dành riêng làm nơi tạm cư cho các loài chim và thú hoang. Đây là một cánh đồng nước bao la, đầy cỏ hoang và lau sậy, với những bờ đất và kênh đào chạy chằng chịt. Từ nơi này đến nơi Chí Còm cư ngụ không xa, chỉ mất có mười phút lái xe.

Mấy tháng qua, sau khi Thanh bỏ hẵn đi nơi khác, Chí Còm sống thui thủi, không người thân, không

bạn bè; những lần không ra khơi, hẳn thường đến đây bầu bạn cùng đám chim trời, chờ cho hết ngày.

Chí Còm là một cựu quân nhân VNCH. Sau khi Miền Nam Việt nam thất thủ rơi vào tay giặc, Chí Còm bỏ nước ra đi. Ra đi, chỉ vì không thể ở lại quê hương thân yêu của mình, nhưng hẳn tuyệt không biết mình sẽ đi đến đâu. Sau mấy tháng trôi giạt hết trại tỵ nạn này đến trại tỵ nạn khác, cuối cùng Chí Còm được bảo trợ đến định cư ở thị trấn hẻo lánh này. Nơi đây, người ta sống bằng nghề đánh tôm đánh cá. Chí Còm cũng là con của ngư dân; trước khi gia nhập quân ngũ, hẳn cũng thường theo cha anh ra biển đánh cá hàng ngày. Vì chút kinh nghiệm này, nên xuất trại đến đây chỉ được có mấy ngày, Chí Còm được sắp xếp làm phụ việc cho một chiếc tàu đánh cá. Không như ở quê nhà, tất cả những việc cần thiết cho việc đánh cá ở đây, từ đưa thuyền ra khơi, đến bủa lưới, đến kéo lưới, đến ướp cá ... nhất nhất đều do máy móc làm hết. Chí Còm chỉ giúp trong việc bẫy núc, lau chùi tàu, và lựa cá tôm thứ nào nên giữ, thứ nào nên vớt xuống biển trở lại. So với những lần đánh cá ở quê nhà, việc làm của Chí Còm trong tàu đánh cá thật ra không nặng nhọc cho lắm. Điều khó khăn là về tinh thần. Khi Chí Còm mới chân ướt chân ráo đến đây, ngôn ngữ bất đồng, nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc giao tiếp hay diễn tả cảm xúc của mình với người Mỹ. Lại nữa, đám phu trên tàu thuộc loại "cổ xanh", đầu trâu mặt ngựa; một phần vì có cái nhìn thiên lệch về người Việt và cuộc chiến Việt nam, một phần vì nặng đầu óc kỳ thị, bọn chúng đối với Chí Còm không một chút thiện cảm nào, và nếu có cơ hội là hết thẳng này đến thẳng khác tìm cách hành hạ Chí Còm về thể xác lẫn tinh thần. Cũng may, chủ

tàu là một cựu quân nhân từng chiến đấu ở Việt nam; ông ta thông cảm cho hoàn cảnh của Chí Còm, và thường can thiệp để sự xung đột giữa Chí Còm và đám phu tàu không đến mức vô phương cứu chữa. Dù vậy, những ngày hải hành, Chí Còm sống rất cô đơn; hẳn chỉ mong cho đến ngày tàu về bến, để hẳn về nhà gặp lại Thanh mà chia xẻ chút tâm sự hẳn nung nấu trong lòng.

Nhưng rồi Thanh cũng bỏ hẳn đi. Thật ra Chí Còm cũng biết ngày này cuối cùng cũng sẽ đến, nhưng hẳn không ngờ lại đến mau như vậy. Thanh cũng như Chí Còm, một thân một mình đến tỵ nạn ở Mỹ. Nàng cũng được bảo trợ đến đây; để nuôi thân, nàng giúp việc cho tiệm bán cá tươi. Mỗi lần tàu về bến, Chí Còm đưa cá đến cung cấp cho tiệm. Hai người Việt sống lẻ loi ở một nơi xa lạ, nên gặp nhau là mừng như bắt được vàng.

Gặp nhau nhiều lần, lại thêm có cùng sự cô đơn và nỗi nhớ nhà khiến hai người càng ngày càng gần nhau hơn. Mấy tháng sau, chuyện Thanh dọn đến ở cùng với Chí Còm là một việc tất nhiên. Hai người sống với nhau như một cặp vợ chồng, nhưng không có gì ràng buộc để phải đi cùng nhau đến suốt cuộc đời. Và chuyện gì đến đã phải đến. Thanh không thích sống ở thị trấn này, không thích đám dân ở đây, lại nữa Chí Còm phải ra biển đánh cá liên miên nên nàng có Chí Còm cũng như không. Nhiều lần nàng rủ Chí Còm dọn đến California cư ngụ, nhưng Chí Còm cứ phân vân lần lựa mãi. Chí Còm không đi cùng thì nàng đi một mình. Sau một chuyến đánh cá, Chí Còm trở về, thấy ngôi nhà vắng tanh. Mọi vật đều y nguyên, nhưng quần áo và vật dụng của Thanh không còn ở đó nữa.

Thanh không để lại thư để giải thích hay giả từ, nhưng giữa hai người, lời giải thích hay giả từ

không cần thiết; Chí Còm hiểu được và hoàn toàn không trách nàng. Sau khi Thanh bỏ đi, hấn trở lại làm con ốc, ẩn mình sau lớp vỏ cô độc và phiền muộn. Sau lưng Chí Còm bắt chợt nổi lên một tiếng động làm hấn quay lại nhìn. Bên bờ kinh, cách hấn không xa, có một con sấu lớn đang nằm phơi nắng; tiếng động vừa rồi là tiếng táp môi của con vật. Con sấu miệng há rộng phô bày hai hàm răng lởm chởm, hai con mắt ti hí nhìn hấn chằm chằm. Bất giác, Chí Còm quật tay ra sau lưng, móc khẩu súng lục ngấn nòng ra. Khẩu súng này hấn mua sau mấy chuyến hải hành đầu tiên. Nhờ có nó, nên Chí Còm tuy nhỏ con ốm yếu cũng có thể đấu ngang tay với đám đầu trâu mặt ngựa trên tàu. Lần đầu tiên Chí Còm mang súng trên người, bọn chúng đâu có biết. Thăng đầu đảng của chúng tên Jack là một thằng hộ pháp; nó tuy nể chủ tàu không thăng tay đánh đập Chí Còm, nhưng năm cổ nhắc Chí Còm lên cao rồi kéo tai hay tát vào mặt Chí Còm thì hấn làm thường xuyên. Không ngờ, lần ấy, khi hấn vừa nhắc Chí Còm lên ngang mặt mình thì khẩu súng lục của Chí Còm đã chĩa nòng vào ngay dưới cằm hấn. Chí Còm kéo búa đập của khẩu súng về phía sau, mím môi đưa mắt nhìn thẳng Jack mà không nói một lời. Thăng hộ pháp mặt cắt không còn một hột máu. Hấn đã từng nghe về một trường hợp tương tự ở Seabrook, Texas; một người tỵ nạn Việt nam đã nổ súng bắn chết một thằng cư dân địa phương sau khi thằng này liên tục đánh đập và đốt cả chiếc tàu đánh cá nhỏ người tỵ nạn vừa bỏ hết vốn liếng mang theo từ Việt nam để mua. Thăng Jack nhìn ánh mắt quyết liệt của thằng tỵ nạn Việt nam và thấy rợn người. Hấn nhẹ tay đặt Chí Còm xuống, rồi lui luôn. Từ đó, bọn chúng để Chí Còm yên thân, không một thằng nào dám

quấy phá. Thằng chủ tàu thì dĩ nhiên là thấy vui rồi. Hẳn không muốn Chí Còm bị hiếp đáp, nhưng hẳn cũng không muốn đám phu tàu bất mãn; Chí Còm ra tay đối phó với bọn phu tàu hoàn toàn không dính dáng gì đến hẳn, vậy là tốt rồi. Chí Còm kéo búa đập của khẩu súng về phía sau, rồi nheo mắt chĩa nòng súng vào giữa hai con mắt ti hí của con sấu. “Chỉ cần tao kéo nhẹ ngón tay trở là “đùng”, và chú mày có thêm một con mắt thứ ba nằm giữa hai con mắt kia”, Chí Còm thăm nói với con sấu. Hẳn nhắm một hồi, rồi hạ búa đập xuống, nhét súng vào sau lưng. Con sấu nào biết nó vừa thoát đại nạn, tiếp tục giương mắt nhìn. Chị Còm nhìn con sấu rồi lắc đầu. “*You ugly!*”, hẳn vừa cười vừa nói nhỏ. Quả thật, sấu là một giống vật xấu xa, từ đầu đến chân không có một bộ phận nào để người ta nhìn mà có thiện cảm. Bất giác Chí Còm bật cười lớn. Xấu xí, vậy mà Chí Còm đã có lần thân thiết bầu bạn với một con “*you ugly*” mới thật là kỳ. Hơn một năm trước đây, Chí Còm từ bến cá trở về. Nơi hẳn ở là nột ngôi nhà nhỏ, cũ kỹ, nằm gần đầm lầy bên cạnh một cái ao nước nhỏ. Chí Còm tắt máy xe, định vào nhà thì thấy một con sấu lớn nằm bên bờ ao nửa thân trên bờ, nửa thân dưới nước. Sống ở đây, có cá sấu đến gần nhà, đôi khi nằm ngay trước cửa nhà, là chuyện bình thường; Chí Còm định bỏ đi, nhưng thấy con sấu có một cái gì là lạ, nên rảo bước đến gần. Con sấu tuyệt không có một phản ứng, không bò tới công kích hẳn, lại cũng không quay lưng lui xuống ao. Nó nằm bất động như một cái xác chết. Không lẽ nó chết rồi. Vậy là phải tốn sức lao động chôn cất nó rồi; không chôn, để nó thối inh lên, chịu sao nổi, Chí Còm lẩm bẩm. Con sấu bỗng cựa nhẹ cái đầu rồi lại nằm yên. Chí Còm nhìn kỹ; nó chưa chết, nhưng cũng như là chết

rồi. Trên đầu con sấu, sau con mắt bên trái, có một cái lỗ nhỏ. Thì ra nó bị người ta bắn, có lẽ bằng súng nhỏ loại 22. Ở đây không có nhà lân cận, nên chắc là nó bị bắn ở đâu đó rồi trườn mình trốn tới đây thì kiệt sức. Con sấu bỗng mở mắt ra nhìn Chí Còm; ánh mắt không lạnh lùng như thường nhật mà đầy vẻ van lơn. Bất giác Chí Còm đưa ngón tay xoa nhẹ vào chỗ u ngay trên thái dương phía bên trái. Ở đó, sau lớp da và tóc là một miếng đạn cối 82 lớn cắm chặt vào xương đầu. Bị thương đã lâu rồi, nhưng mỗi lần nghĩ đến là Chí Còm rùng mình; chỉ cần nhích xuống một vài ly là miếng đạn sẽ xuyên qua màng tang chui vào trong óc hẳn. Bất giác, Chí Còm thấy đồng cảm với con sấu đang bị nạn. Hẳn quày quả vào nhà. Thanh chưa kịp hỏi thì hẳn đã lấy tấm ra trải giường, xé lấy một mảnh lớn rồi trở lại nơi con sấu đang nằm. Hẳn đến quỳ bên con sấu, hai tay nâng đầu nó lên, để nằm trên gối mình. Dưới cổ con vật cũng có một lỗ tròn, nhưng lớn hơn lỗ trên đầu. Thì ra con vật bị bắn vào đầu, đạn xuyên qua cổ ra ngoài. Chí Còm dùng mảnh ra giường, bó quanh hai lỗ vết thương. Từ đầu đến cuối, con sấu nằm yên, không có một phản ứng nào. Sáng hôm sau, Chí Còm ra bờ ao, thấy con sấu vẫn còn nằm nguyên một chỗ. Nó vẫn chưa chết. “Chắc mày đói lắm rồi”, Chí Còm nói xong, rồi vào nhà, lấy mấy con cá mang ra. Hẳn ngồi xuống, dùng hai tay kéo hàm con sấu ra. Con sấu mắt nhắm nghiền, miệng ngậm chặt, Chí Còm kéo mấy lần cũng không mở được. Chí Còm lắc đầu thúc thủ, định đứng dậy bỏ đi thì bỗng thấy miệng con sấu há nhẹ ra. Hẳn mừng rỡ, kéo cho miệng con sấu rộng ra rồi nhét mấy con cá vào. Cá nhét đầy miệng, nhưng con sấu không nuốt nổi. “Thôi thì sống chết là do mày”, Chí Còm lẩm bẩm. Hẳn bỏ con sấu, trở vào

nhà. Một lúc lâu sau, Chí Còm trở ra thì thấy miệng còn sấu vẫn mở rộng, nhưng mấy con cá đã biến mất. Suốt mấy tuần sau đó, Chí Còm săn sóc con sấu như một người thân. Con sấu bình phục dần dần; sau hai tuần thì không cần băng bó nữa. Mỗi khi đi đánh cá trở về, ngoài số cá để riêng cho hăn và Thanh, Chí Còm còn mang thêm cá để cho con sấu ăn. Mà con sấu cũng rất tinh khôn; khi Chí Còm không có ở nhà, nó ẩn mình trong ao, nhưng khi Chí Còm trở về nó đã nằm trên bờ há miệng chờ sẵn rồi. Thoạt đầu, Thanh chỉ thấy buồn cười, nhưng dần dần về sau, thấy Chí Còm quan tâm săn sóc đến con sấu quá nhiều, nàng đâm ra bức dọc. Thêm vài tuần nữa trôi qua, sự bức dọc biến thành bất mãn, nàng ra tối hậu thư: “Một là anh chọn em, hai là anh chọn con vật quái quỷ đó”. Dĩ nhiên là Chí Còm chọn nàng. Chiều hôm sau, chờ lúc chạng vạng vắng người, hăn khệ nệ bỏ con sấu lên thùng chiếc xe pick-up cũ kỹ của mình, rồi lái đến khu thú hoang này. Hăn đậu xe gần một bờ kinh, kéo con sấu xuống. “Khu này cấm săn bắn, mầy ở đây an toàn hơn”, hăn nói. Con sấu nhìn hăn một lúc lâu, rồi chuôi mình xuống kinh, biến dạng. Từ đó về sau, Chí Còm không gặp lại con sấu nữa. Nhớ đến đây, Chí Còm đưa mắt nhìn quanh quất. Chung quanh, cảnh vật vẫn vắng lặng; ngoài hăn và con sấu đang nằm há miệng trên bờ kinh, hăn không thấy một sinh vật nào khác nữa. Chí Còm thở dài, vừa quay người định bước về nơi hăn đậu xe, thì bỗng hăn thấy trên bờ biển có một bóng người. Nhìn kỹ, đó là một người đàn bà đang từ từ lội từng bước một ra ngoài khơi. “Con mụ này điên rồi, trời gần tối mà còn bày đặt ra đây tắm biển”, hăn thăm nhủ. Nhưng nghĩ cho kỹ, hăn thấy không phải vậy. Người đàn bà vẫn mặc nguyên quần áo, và cử chỉ

không có vẻ là một người muốn đi tắm biển chút nào. “Ê, dừng lại, coi chừng nước xoáy đó”, hấn kêu lớn. Người đàn bà làm như không nghe thấy, cứ lội dần, lội dần ra xa. Nước biển ngập dần đến chân, đến gối, rồi đến bụng nàg. “Chẳng lẽ mụ muốn tự...”, nghĩ đến đó, Chí Còm ba chân bốn cẳng chạy về phía người đàn bà. Khi hấn đến nơi, thì nước đã đến cổ nàg rồi. Chí Còm phóng xuống nước, vừa chạy vừa nhảy như ngựa phi. Khi mực nước đã đủ sâu, hấn nhào mình bơi sải như một lực sĩ thể vận hội. Lúc hấn bơi đến nơi, thì người đàn bà đã chìm lìm, chỉ còn một bàn tay giơ lên trên mặt nước. Rồi bàn tay cũng biến dạng dưới làn nước tối đen luôn. Chí Còm lặn đến bên người đàn bà, một tay quắp vào lưng nàg, hai chân búng mạnh để cả hai người trôi lên trên mặt nước. Rồi vừa bơi vừa kéo, hấn đưa người đàn bà đến vùng nước cạn; từ đó, hấn dìu nàg lên bờ, để nằm xuôi tay trên cát. Người đàn bà mặt xanh như tàu lá, hơi thở yếu ớt. Cũng may là Chí Còm đến cứu kịp, nên nàg chưa bị ngất xỉu. Chí Còm nhìn nàg, đang phân vân chưa biết làm gì, thì nàg đã mở mắt ra nhìn hấn. Từ đáy mắt nàg, một giọt nước mắt trong suốt chạy xuống mang tai.

“Tại sao anh không để cho tui chết đi cho rồi?”, nàg nói nhỏ. Chí Còm lắc đầu. “Con sâu con kiến còn muốn sống, huống chi là người”, hấn nói. “Nếu chết mà giải quyết được hết mọi chuyện, thì thế gian này đâu có còn người sống nữa”. Hấn nhìn nàg rồi nói. “Kể cả tui nữa; tui cũng hết sống lâu rồi”

Người đàn bà nhìn hấn có vẻ ngạc nhiên. Rồi nàg cúi đầu nói nhỏ. “Mỗi người có một hoàn cảnh. Tui có sống cũng như không, vậy thì sống làm gì cho chặt đất”.

Nàng nói xong, chống tay ngồi dậy, nhưng lại lảo đảo sắp ngã quy xuống đất. Chí Còm nhanh tay đỡ giúp nàng ngồi thẳng. Bây giờ hẳn mới có dịp nhìn nhìn kỹ người đàn bà. Nàng còn trẻ, cỡ ngang tuổi hẳn, tóc dài, khuôn mặt rất đẹp.

“Nhìn cô tôi đoán chắc cũng là người Việt tỵ nạn, phải không?” Chí Còm hỏi.

Người đàn bà gật đầu. “Sao cô lại phải lưu lạc đến cái xứ khi họ cò gáy này rồi đi tìm cái chết?”, Chí Còm lại hỏi.

Người đàn bà chỉ ứa nước mắt mà không trả lời. “Nếu cô không ngại, cứ nói ra hết đi”, Chí Còm ôn tồn bảo nàng. “Nói ra được, cho dù không giúp gì nhưng ít ra cũng làm cô giải tỏa bớt buồn khổ trong lòng”.

Người đàn bà cúi đầu lặng yên một lúc rồi nhỏ giọng kể chuyện đời mình. Cũng như Chí Còm, nàng một thân một mình bỏ nước ra đi. Ở trại tỵ nạn, nàng gặp một người thanh niên, trước đây là sinh viên. Hai người yêu nhau, khi xuất trại đến định cư ở tiểu bang kế cận. Hai năm qua, nàng đi làm lao động để người tình có cơ hội học tiếp. Hẳn muốn đi California để được trợ cấp an sinh mà đi học đến nơi đến chốn. Nàng đòi đi theo, thế là hai người dùng xe, theo xa lộ chạy về hướng Tây. Khi đi ngang qua khu này, hẳn dừng xe cho nàng dùng nhà vệ sinh. Lúc nàng trở ra, người tình, lẫn chiếc xe, lẫn của cải tiền bạc nàng dành dụm bấy lâu nay, đã biến dạng. Tứ cố vô thân, nàng ngồi than khóc một hồi, và thấy rằng mình bây giờ chỉ còn có con đường chết mà thôi. Cho nên...

Kể đến đây, nàng nghẹn lời. Gió chiều nổi lên lồng lộng. Cả hai người quần áo ướt đầm, rét run. Chí Còm đứng lên rồi đưa tay đỡ nàng dậy.

“Lạnh quá, ở đây lâu coi chừng bị cảm đó”, hăn nói. “Tôi cũng ở gần đây, nếu cô không ngại, thì đến nhà tôi nghỉ qua đêm. Còn chuyện gì khác để ngày mai hãy tính”.

Khi hai người đến nơi, trời đã sẩm tối. Chí Còm bật đèn lên, mời nàng ngồi. Hăn vào phòng lấy một bộ quần áo của mình, đưa cho nàng, rồi dẫn nàng đến một căn phòng kế bên. “Ở đây không có đàn bà, thôi thì cô mặc tạm quần áo của tôi cho đỡ lạnh. Quần áo ướt của cô để tôi giặt cho khô.

Ngày mai, nếu cô muốn đi California để gặp bạn cô, tôi sẽ tìm cách sắp xếp cho cô”.

Người đàn bà chỉ nhìn hăn, ứa nước mắt mà không nói gì. Chí Còm ra để cửa, bồng quay trở lại. “Quên, trò chuyện cả ngày mà vẫn chưa giới thiệu.

Tui tên Chí, vì người gầy như con mấm nên bạn bè gọi tui là Chí Còm”.

Người đàn bà mỉm cười. Nụ cười làm khuôn mặt nàng rạng rỡ, đã đẹp lại đẹp thêm, làm Chí Còm nhìn nàng ngẩn ngơ. “Em tên Ngọc”. Nói xong nàng bước đến gần, đưa tay nắm tay hăn, hỏi nhỏ. “Từ nay về sau, anh cho em ở luôn với anh, có được không?”

*

Thời gian trôi nhanh, hai người sống chung với nhau được hơn nửa năm.

Tuy cũng như với Thanh, sống bên nhau mà không có hôn ước ràng buộc, nhưng tình cảm giữa Chí Còm và Ngọc thắm thiết hơn giữa hăn và Thanh nhiều. Ngọc chăm sóc cho Chí Còm như một người vợ hiền, lo cho hăn từng miếng ăn, từng giấc ngủ, nhất nhất mọi chuyện đều chiều ý Chí Còm.

Mỗi khi Chí Còm ra khơi đánh cá, nàng ra ngồi ở bờ ao đợi hẵn trở về. Chí Còm vừa hạnh phúc, vừa xúc động, bao nhiêu yêu thương hẵn dành hết cho nàng. Ngọc bản tính trầm lặng ít nói, không thích những nơi náo nhiệt ồn ào, nên Chí Còm để nàng ở nhà, để tự hẵn đi làm nuôi hai người. Chí Còm và nàng bỏ công tạo một khu vườn nhỏ bên bờ ao để nàng trồng rau trồng hoa; mỗi khi hẵn vắng nhà, nàng được bận chân bận tay, đỡ hiu quạnh. Những khi rãnh rỗi, hai người ra ngồi bên bờ ao hàng giờ; Ngọc ngã đầu lên vai Chí Còm, vừa nhìn hẵn câu cá, vừa nghe hẵn kể lại quãng đời hào hùng của hẵn khi còn ở quê nhà. Thỉnh thoảng, Chí Còm đưa nàng ra khu thú hoang, đến ngồi bên bờ đất nhìn ra biển, cùng nhớ lại lần gặp gỡ đầu tiên của hai người.

Hai người sống gần như cô lập với thế giới bên ngoài, vậy mà việc Chí Còm có bạn gái xinh đẹp sống chung với mình cũng có người biết đến.

Một lần sau bữa cơm trưa trên tàu, khi Chí Còm đang dọn dẹp bát đĩa thì có một thằng phu tàu nán lại, đến đứng bên hẵn rồi hỏi nhỏ.

“Ê, Chico, nghe nói mày đang sống chung với một con ghe rất đẹp, phải không?”

Chí Còm ngừng rửa chén, quắt mắt nhìn thằng phu tàu. “Mày muốn gì?”

“Bọn tao chỉ muốn biết để mừng cho mày thôi mà”, thằng phu tàu nhe răng cười. “Có gì đâu mà mày hung hăng dữ vậy?”,

“Bọn tao? À, thì ra là do thằng chó chết Jack muốn mày đến để điều tra tao chứ gì?”. Chí Còm mím môi nhìn nó rồi nói tiếp. “Mày về nói với đám đồng đảng của mày, là nếu thằng nào đến quấy phá bọn tao, tao sẽ sống chết với thằng đó”.

Thằng phu tàu nhún vai, bỏ đi. Đi được mấy bước, nó quay lại. “Chico, mày có súng cũng vô dụng thôi”.

Câu nói khơi khơi của thằng phu tàu làm Chí Còm chột dạ. Khi về nhà, hắn kể lại chuyện này cho Ngọc nghe. Nàng trầm ngâm một lúc rồi nói.

“Quả thật là cách đây hai tuần có một đám đàn ông, trong đó có một thằng rất đô con, đến lần quần gần nhà mình. Em thấy chúng, liền vào nhà khóa cửa lại. Em không kể anh nghe, sợ anh lo lắng vô ích thôi”. “Bọn chúng là lũ đầu trâu mặt ngựa, anh chỉ sợ chúng gây bất lợi cho em thôi”, Chí Còm nói. “Thôi được, để anh mua một khẩu súng cho em phòng thân”.

“Thôi đi, em sợ súng lắm”, Ngọc nói. Nàng nhìn hắn cười rồi nói tiếp. “Anh đừng lo, em có võ Bình Định mà”. Thấy Chí Còm vẫn có vẻ lo âu, nàng nói.

“Em hứa với anh là em sẽ hết sức cẩn thận, được chưa?” Mấy tuần sau đó, đám thằng Jack không những không bén mảng đến quấy rầy Ngọc, chúng cũng tránh không đụng chạm đến Chí Còm; gặp mặt ở trên tàu, chúng giả lơ như không biết, không thấy hắn. Thoạt đầu, hành động của bọn chúng làm Chí Còm lo thêm, nhưng sau một thời gian, thấy chúng không có động tĩnh gì, Chí Còm yên tâm trở lại. Cuối Thu, mặt trời lặn sớm. Sau khi giao cá cho tiệm và ghé tiệm tạp hoá mua mấy thứ vật dụng cần thiết cho Ngọc, Chí Còm lái chiếc xe pickup cà tàng của mình về nhà. Lúc ấy, trời đã tối thẫm. Con đường nhỏ dẫn đến nhà Chí Còm chạy ngoằn ngoèo qua mấy cánh đồng lau sậy rồi qua một cây cầu hẹp bắc ngang một con sông nhỏ. Khi xe Chí Còm đến giữa cầu, thì chiếc xe trước mặt đột nhiên ngừng hẳn lại. Chí Còm thẳng xe gấp, vừa định quẹo qua trái để qua mặt

chiếc xe nằm đường thì hướng bên kia, ánh đèn pha bật lên sáng quắc. Chí Còm vừa thăng xe một lần nữa, vừa đưa tay lên che mặt cho đỡ chói. Phía đường bên kia cách cầu không xa, có tiếng máy xe rú lên, rồi một chiếc xe phóng vọt tới. Khi đến ngang tầm xe Chí Còm, chiếc xe ấy, cũng một chiếc xe pick-up, bỗng quẹo tay lái đâm sầm vào thùng xe Chí Còm. Chiếc xe pickup của Chí Còm bị đẩy ngang; sau khi ủi gãy thành lan can cầu, nó quay trên không một vòng rồi đâm đầu xuống làn nước đến ngòm của con sông. Sức chấn động làm người Chí Còm bị đẩy mạnh về phía trước, đập vào tay lái. Hắn bị đau đến nỗi đom đóm mắt, suýt ngất đi. Khi lấy lại được bình tĩnh, Chí Còm quay đầu nhìn quanh; cử động này làm ngực và cổ hắn đau như xé thịt. Quanh Chí Còm là một bóng tối, đen như mực, không có một tiếng động. Mọi việc xảy ra quá nhanh làm Chí Còm không suy nghĩ được gì, nhưng hắn biết là xe hắn đã chìm xuống nước, và hắn đang bị chôn sống dưới đáy con sông. Bỗng dưng, ý niệm cầu sinh nổi lên mãnh liệt. "Mình phải sống để gặp lại Ngọc". Hắn định quay cửa kính xuống, nhưng mò mẫm một hồi vẫn không thấy cái cần quay cửa sổ đâu. Không khí trong xe càng lúc càng trở nên khó thở; Chí Còm biết rằng, nếu không thoát ra khỏi xe ngay thì hắn sẽ chết chắc, không chết đuối cũng chết ngạt. Hắn đang phân vân nghĩ cách mở cửa xe thì bất giác nhớ đến khẩu súng lục mà lúc nào hắn cũng mang trên mình. Hắn đưa tay về sau lưng; may quá, khẩu súng vẫn còn nằm ở sau thắt lưng. Chí Còm rút súng ra. Không nghĩ ngợi gì cả, hắn chĩa súng về phía trước mặt rồi bóp cò. Ánh lửa lóe lên làm Chí Còm chói mắt; bên trong xe bịt bùng, tiếng súng nổ nghe như một tiếng sét. Viên đạn đập vỡ kính chắn gió thành hàng ngàn mảnh vụn. Cái

kính chắn gió trở thành một lỗ hổng to tướng, nước sông từ bên ngoài tràn vào trong xe như một giòng thác lũ. Chí Còm hít một hơi dài rồi có sức chống lại sức đẩy của làn nước, chui mình qua cái lỗ hổng ra ngoài. Một lần nữa, cơn đau ở ngực và cổ làm hấn suýt ngất đi. Nhưng Chí Còm vẫn cố nhịn đau, ráng vùng lên. Cũng may, con sông không sâu lắm, nên chỉ một thoáng, đầu hấn đã nhô lên khỏi mặt nước. Hấn vừa hít được mấy ngụm không khí, thì cơn đau lại ào đến. Chí Còm nghiêng rặng chịu đau, vùng vẫy thêm một lát nữa. Hấn vừa có được cảm giác đầu mình chạm vào đám lau sậy bên bờ sông thì đã ngất đi rồi.

Khi tỉnh lại, Chí Còm thấy mình nằm trong một căn phòng sơn màu xanh nhạt, đèn đuốc sáng trưng. Một người đàn ông mặc áo choàng trắng đang để ống nghe trên ngực hấn, lắng tai nghe ngóng. “May quá, ông tỉnh lại rồi”, người đàn ông nói.

“Tôi... tôi... tôi đang ở đâu đây?”

“Ông đang ở trong phòng hồi sinh của bệnh viện thành phố. Người ta đưa ông tới đây khuya hôm trước. Ông đã ngất xỉu hơn một ngày mới tỉnh lại đó. Tôi là bác sĩ điều trị cho ông” Chí Còm xoay người, nhưng cơn đau đang âm ỉ ở ngực và cổ bắt chợt bùng lên dữ dội. Hấn nhăn mặt rên lên một tiếng. Vị bác sĩ đưa tay cản hấn. “Ông đừng cử động nhiều. Ông bị thương khá nặng, bị dập phổi, lại gãy thêm mấy cái xương sườn. Cảnh sát nói là ông bị tai nạn, xe rơi xuống dưới kính”. Ông nhìn Chí Còm rồi nói tiếp. “Bị thương nặng như vậy mà ông vẫn có thể thoát ra khỏi xe rồi bơi vào bờ được thì ông đúng là một con người phi thường”.

Chí Còm lặng yên không nói gì. “Có một thanh tra cảnh sát muốn trò chuyện với ông; ông ta đã ngồi bên ngoài suốt mấy tiếng đồng hồ rồi để chờ ông

tỉnh lại”, vị bác sĩ lại nói. “Bây giờ ông đã tỉnh, để tôi gọi ông ta vào”.

Nói xong ông ta quày quả ra khỏi phòng. Một lát sau, một người đàn ông mặc đồng phục cảnh sát bước vào phòng. Hắn đến bên Chí Còm, tự giới thiệu. “Chào ông Chí. Tôi là thượng sĩ Anh, thuộc phòng hình sự của cảnh sát tiểu bang. Tôi có thể trò chuyện với ông một lát được không?” Chí Còm gật đầu. Thượng sĩ Anh ngồi xuống chiếc ghế bên giường. Ông ta móc túi áo, lấy ra một cuống sổ tay nhỏ và một cây bút. “Cám ơn ông. Ông còn nhớ những gì đã xảy ra không?” Chí Còm gật đầu rồi lại lắc đầu. “Tôi chỉ nhớ mang máng có một chiếc xe pickup đâm vào xe tôi, đẩy xe tôi xuống nước. Tôi dùng súng bắn bể kính chắn gió, rồi ra khỏi xe, bơi vào bờ. Rồi tôi không nhớ gì nữa”.

Thượng sĩ Anh gật đầu. “Chúng tôi đã trục xe ông lên, và thấy trong xe có khẩu súng đã bắn một viên đạn. Không ngờ ông dùng nó để thoát thân”.

Ông ta lập lại câu nói của vị bác sĩ. “Ông thật là một người phi thường”. Chí Còm chỉ cười mếu mó. “Bằng chứng chúng tôi thu thập cho thấy đây không phải là một tai nạn thông thường, mà là có người muốn mưu sát ông”, thượng sĩ Anh lại nói. “Ông có gây thù chuốc oán với ai không?”

Chị Còm lắc đầu. “Làm gì có. Tôi là người tỵ nạn, mới chân ướt chân ráo đến đây thì đâu dám gây thù gây oán với ai”. Hắn ngưng lại, nhíu mày.

“Chẳng lẽ là hắn?”

“Hắn là ai?”

“Hắn là đầu đảng của bọn phu tàu làm trên cùng một chiếc tàu đánh cá với tôi. Tôi không dám đụng chạm đến họ, vậy mà họ vẫn kỳ thị, hành hạ tôi đủ điều. Nhất là hắn, cái thằng Jack đó”

“Jack Daniels?” thượng sĩ Anh vừa hỏi vừa ghi chép vào cuốn sổ tay.

“Đúng là nó. Sao ông biết?”

“Ông có bạn gái sống chung với ông phải không?”, thượng sĩ Anh hỏi ngược lại.

Chí Còm gật đầu. “Đúng vậy. Sao ông lại hỏi vậy?”

“Khuya hôm trước, cùng đêm với khi ông bị tai nạn, có người gọi báo cho chúng tôi biết là có người bị thương ở nhà ông. Tôi nghĩ là đồng bọn hẳn gọi, nhưng khi chúng tôi đến nơi, thì chẳng thấy ai ngoài thằng Jack đang nằm trần truồng ở trước cửa. Chúng tôi suy đoán rằng nó đến nhà ông với ý định muốn cưỡng hiếp bạn ông”

Chí Còm nghiêng rằng. “Thằng khốn nạn; tôi phải giết nó”. Nói xong, hẳn chống tay, định ngồi dậy nhưng bị đau quá nên lại ngã người nằm xuống giường.

“Ông không giết nó được đâu”, thượng sĩ Anh nói. “Cả chúng tôi cũng chẳng làm gì được nó”.

“Tôi bị luật pháp ngăn cấm không cho giết nó đã đành, nhưng chẳng lẽ các ông lại làm nơ để cho nó hoành hành muốn làm gì thì làm?”

“Không phải như ông nghĩ”, thượng sĩ Anh lắc đầu nói. “Ông không giết được nó, chúng tôi không làm gì được nó chỉ vì một lý do rất đơn giản là nó đã chết rồi”. Chí Còm gật mình. “Nó chết rồi? Tại sao nó chết? Các ông bắn nó phải không?”

Thượng sĩ Anh lại lắc đầu. “Không phải vậy. Chúng tôi đến nơi, thấy nó nằm trần truồng, hạ bộ bị cắn đứt. Nó chỉ nói được mấy tiếng *“Con chó cái nó cắn tôi”*, rồi ngất xỉu. Chúng tôi đưa nó đến cùng bệnh viện này, nhưng vì mất máu nhiều quá nên khi đến nơi thì nó đã qua đời”.

Câu chuyện đột biến làm Chí Còm ngớ ngẩn, nằm lặng yên. “Đây là một vụ án mạng”, thượng sĩ Anh lại nói. “Chúng tôi không biết ông và bạn ông có

liên quan đến hay không, nên muốn đến hỏi ông cho rõ”

“Bạn tôi? Ngọc, Ngọc”. Chí Còm kêu lên. “Các ông đã làm gì cô ấy?”

“Đâu có ai làm gì cô ấy đâu”, thượng sĩ Anh nói. “Sau khi thằng Jack được chở đi bệnh viện, chúng tôi vào nhà, nhưng không thấy bạn ông ở đâu.

Trong phòng ngủ của ông, chúng tôi chỉ thấy một con sấu”

Chí Còm giật bản người lên. “Một con sấu?”

Thượng sĩ Anh gật đầu. “Đúng vậy, một con sấu lớn. Chúng tôi đoán rằng nó từ ngoài ao, thấy cửa mở rộng nên bò vào nhà tìm thức ăn. Chúng tôi bắn chết nó rồi mang xác về cho bác sĩ giải nghiệm”. Ông ta trầm ngâm một lúc rồi nói tiếp.

“Có chuyện này hơi lạ. Thằng Jack nói là bị bạn ông cắn, nhưng bác sĩ giải nghiệm lại tìm thấy bộ phận sinh dục của nó trong bụng con sấu”.

Chí Còm cảm thấy người và vật chung quanh mình bỗng đứng quay cuồng.

Thượng sĩ Anh không để ý đến vẻ mặt kinh hãi của hắn, nói tiếp. “Bác sĩ giải nghiệm còn cho biết, con sấu này trước đây đã từng bị đạn bắn vào đầu phía sau con mắt bên trái”

Nguyễn Giao Kỳ Trung